

TUẦN 18
CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT
CHỦ ĐỀ NHÁNH: Côn trùng và chim
Từ ngày 05/1/2026 đến ngày 09/1/2026

	Tên hoạt động	Nội dung hoạt động					
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
7h30 - 8h15	Thể dục sáng	Hồ hấp : Thôi nơ; Tay 5; Bụng 5; Chân 2 Trò chơi : Cây cao cỏ thấp					
8h15 - 8h30	Làm quen tiếng việt	Làm quen chuỗi hành động: Con kiến đang bò trên lá, con kiến tha được mẩu thức ăn, con kiến đi về tổ	Làm quen chuỗi câu: Đây là con sâu; con sâu màu xanh; con sâu là côn trùng có hại.	Làm quen chuỗi câu: Cô có bức tranh con muỗi; con muỗi có cái vòi; con muỗi đang đốt người.	Làm quen chuỗi hành động: Con ong bay lượn, con ong hút mật, con ong bay về tổ	Làm quen chuỗi câu: Đây là con chim vành khuyên; con chim hút lú lo; con chim đang bay	Làm quen chuỗi hành động: Ôn: Con kiến đang bò trên lá, con kiến tha được mẩu thức ăn, con kiến đi về tổ
8h30- 9h10	Hoạt động học	THỂ DỤC Bật MT31	MTXQ Tìm hiểu quá trình phát triển của con bướm	ÂM NHẠC Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề	VĂN HỌC Kể chuyện sáng tạo	TOÁN Thứ tự các ngày trong tuần	VĂN HỌC Ôn: Kể chuyện sáng tạo
9h10 - 9h55	Hoạt động ngoài trời	HĐCCĐ: DVĐ theo nhịp bài “ Chim chích bông” TCVĐ: Mèo và chim sẻ Chơi tự do	HĐCĐ: Giải đố về các con côn trùng và chim TCVĐ: Chạy tiếp cờ Chơi theo ý thích	HĐCCĐ: Xếp con côn trùng bằng hạt TCVĐ: Mèo và chim sẻ Chơi tự do	HĐCCĐ "Độc thơ " Kiến tha môi" TCVĐ" Đá bóng vào cầu môn" Chơi theo ý thích.	HĐCCĐ: Quan sát con chuồn chuồn, con bướm TCVĐ: “Mèo và chim sẻ” Chơi theo ý thích	HĐCCĐ: Ôn: DVĐ theo nhịp bài “ Chim chích bông” TCVĐ: Mèo và chim sẻ Chơi tự do
9h55 - 10h45	Hoạt động chơi	Góc XD: Xây vườn nuôi chim Góc PV: Bán hàng, gia đình Âm nhạc: Hát, biểu diễn các bài hát có trong chủ đề Sách truyện: Xem tranh ảnh, đọc thơ, làm album về các con côn trùng và chim. Khám phá khoa học- toán: Nhận biết số lượng các con vật, xếp chữ số đã học Góc tạo hình: Vẽ, tô màu các con côn trùng và chim					
14h00 – 16h00	Hoạt động chiều	1. Tập tô chữ cái: l, m, n 2. Chơi tự do ở các góc	1. Trò chơi: Ai đoán giỏi EL 38 2. Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời	1. KNXH: Bé học cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm 2. Chơi tự do ở các góc	1. Tạo hình: Gấp con chim 2. Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời	1. Biểu diễn văn nghệ cuối tuần 2. Lau dọn các góc	1. Cô cho trẻ đọc bài đồng dao về loài vật 2. Trò chơi dân gian “ Thả đĩa ba ba”



TUẦN 18

CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT CHỦ ĐỀ NHÁNH : CÔN TRÙNG VÀ CHIM

Từ ngày 05/01/2026 đến ngày 09/01/2026

THẺ DỤC SÁNG

Hô hấp : Thổi nơ; Tay 5; Bụng 5; Chân 2

Trò chơi : Cây cao cỏ thấp

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

- 5t: Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.

- 4t: Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.

- 3T: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.

- 2T: Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.

2. Kỹ năng

- Rèn trẻ sự chú ý, ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng dẻo dai

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ chú ý học tập chăm chỉ, giữ gìn cơ thể khỏe mạnh

II. Chuẩn bị.

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng, an toàn cho cô và trẻ, xác xô, bóng.

- Trang phục cô và trẻ gọn gàng.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD1. Khởi động: - Cho trẻ xếp đội hình hàng dọc sau đó cho trẻ đi vòng tròn khép kín cô đi ngược chiều với trẻ. - Cho trẻ đi các kiểu chân: Đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, đi bằng má bàn chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, đi thường. - Chuyển đội hình thành 2 hàng dọc	- Trẻ tập, thực hiện theo hiệu lệnh của cô - Trẻ thực hiện
HD2. Trọng động: a. Bài tập phát triển chung: - Hô hấp: thổi nơ bay - Tay 5: Đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang. - Bụng 5: Đứng gập người về phía trước. - Chân 2: Bật đưa chân sang ngang. - Trẻ tập theo hiệu lệnh của cô	- Trẻ tập 2 L x 8N - Trẻ tập 2 L x 8N - Trẻ tập 2 L x 8N

<p>- Cô chú ý quan sát, sửa sai cho trẻ</p> <p>b. TC: Trò chơi vận động: “ Cây cao cỏ thấp”</p> <p>- Cô nhắc tên trò chơi và cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</p> <p>- Động viên khuyến khích trẻ sau mỗi lần chơi</p> <p>HD3. Hồi tĩnh</p> <p>- Cô cho trẻ đi lại thả lỏng quanh sân 1- 2 vòng rồi vào lớp.</p>	<p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân 2 vòng</p>
--	---

HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI.

Góc XD: Xây vườn nuôi chim

Góc PV: Bán hàng, gia đình

Âm nhạc: Hát, biểu diễn các bài hát có trong chủ đề

Sách truyện: Xem tranh ảnh, đọc thơ, làm album về các con côn trùng và chim.

Khám phá khoa học- toán: Nhận biết số lượng các con vật, xếp chữ số đã học

Góc tạo hình: Vẽ, tô màu các con côn trùng và chim

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ 5t: Biết tên chủ đề chơi, góc chơi, trò chơi trong các góc, bầu trưởng nhóm. Biết phân vai chơi cho nhau và thực hiện tốt nhiệm vụ của vai chơi như: Bác bán hàng, bác nấu ăn... Biết sử dụng nguyên vật liệu để xây nhà máy chế biến nông sản đẹp, sáng tạo, tích cực hoạt động ở các góc tạo ra nhiều sản phẩm. Biết sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng trong khi chơi.

- Trẻ 4t: Biết tên góc chơi, trò chơi, nhận nhóm chơi, bước đầu biết nhận vai chơi dưới sự điều hành của cô giáo. Biết thể hiện hành động vai đã nhận như: học sinh, người mua hàng... Góc xây dựng biết sử dụng những nguyên vật liệu sẵn có để xếp chồng, xếp cạnh tạo thành cửa hàng. Các góc khác hứng thú chơi và tạo được nhiều sản phẩm. Biết thể hiện mối quan hệ qua lại giữa các nhóm chơi.

- Trẻ 3t: Trẻ nhận biết tên góc chơi, tên trò chơi, biết chơi theo nhóm nhỏ (3-4 trẻ 1 nhóm). Bước đầu trẻ được nhận vai chơi, thể hiện được một vài hành động của vai chơi dưới sự gợi ý của cô giáo như học sinh... Góc xây dựng biết sử dụng những nguyên vật liệu sẵn để xây dựng(Chắp ghép)... Các góc tạo hình, góc sách truyện, góc âm nhạc, góc thiên nhiên trí hứng thú chơi và tạo được nhiều sản phẩm đẹp.

- Trẻ 2t: Biết các góc chơi, biết chơi với đồ chơi ở các góc cùng anh chị

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng giao tiếp ứng xử trong khi chơi, liên kết các nhóm chơi, sử dụng đồ dùng đồ chơi phù hợp, đúng mục đích, sáng tạo khi chơi.

3. Thái độ:

- Trẻ đoàn kết trong khi chơi, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, chơi xong biết cất đúng nơi quy định

<p>chơi đó không ?</p> <p>-> Cô chốt lại các góc chơi và nhiệm vụ của từng góc chơi .</p> <p>- Và để bắt đầu buổi chơi chúng mình phải làm gì? (5t)</p> <p>- Khi chơi chúng mình phải như thế nào? (4, 5t)</p> <p>- Sau khi chơi các bạn sẽ phải làm gì? (5t)</p> <p>- Mời trẻ lấy biểu tượng về góc chơi.</p> <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi.</p> <p>- Cô cùng trưởng trò bao quát lớp, đến các góc chơi bao quát trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn để trẻ chơi sáng tạo hoàn thành vai chơi của mình. Cô động viên trẻ chơi hứng thú hơn</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ giao lưu giữa các nhóm.</p> <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi</p> <p>- Cô đi đến góc phân vai, góc nghệ thuật, góc sách chuyện, khám phá khoa học và thiên nhiên nhận xét các góc chơi.</p> <p>- Cô lắc sắc xô (Giờ chơi đã hết)</p> <p>- Bây giờ các con có muốn đi thăm quan công trình của các bác kỹ sư xây dựng không?</p> <p>- Cô mời các bạn cùng đi thăm quan công trình của các bác kỹ sư xây dựng nào?</p> <p>+ Khi đi tham quan công trình của các bác xây dựng chúng mình phải cẩn thận không chen lấn, xô đẩy không làm đổ hàng rào.</p> <p>+ Bác kỹ sư giới thiệu công trình của mình cho các bạn cùng biết</p> <p>- Cô nhận xét từng góc chơi đã hoàn thiện và đẹp.....</p> <p>- Cô nhận xét chung các vai chơi. Tuyên dương các nhóm chơi, vai chơi tốt.</p> <p>- Cô nhận xét chung những trẻ chơi tốt, và những trẻ chơi chưa tốt, động viên khuyến khích trẻ để giờ sau trẻ chơi tốt hơn</p> <p>* KT: Cô cùng trẻ hát bài: “Cất đồ chơi” và cất dọn đồ dùng, đồ chơi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Chơi đoàn kết - Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi - Trẻ về góc chơi - Trẻ đi tham quan cùng cô - Trẻ đi tham quan - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ đặt tên cho công trình - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chú ý - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát, cất dọn đồ chơi
---	---

Thứ hai ngày 05 tháng 01 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen chuỗi hành động: Con kiến đang bò trên lá, con kiến tha được mẩu thức ăn, con kiến đi về tổ

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng, chính xác, mạch lạc chuỗi hành động: Con kiến đang bò trên lá, con kiến tha được mẩu thức ăn, con kiến đi về tổ. Trẻ có thể phát triển thành câu khác dưới sự gợi ý của cô.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, chính xác các chuỗi hành động: Con kiến đang bò trên lá, con kiến tha được mẩu thức ăn, con kiến đi về tổ

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói đúng, đủ các chuỗi hành động theo cô và anh chị.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói các chuỗi hành động theo khả năng

2. Kỹ năng: Rèn khả năng nói đúng từ rõ ràng chính xác, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ: Giáo dục trẻ chăm sóc bảo vệ con vật trong tự nhiên

II: Chuẩn bị:

- Vi deo con kiến

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1. Giới thiệu bài</p> <p>- Cô cho trẻ đọc thơ Kiến tha mồi, sau đó trò chuyện dẫn dắt vào bài</p> <p>HD2. Phát triển bài</p> <p>- Cho trẻ quan sát video con kiến và hỏi. + Cô có video gì đây? - Cô nói mẫu câu " <i>Con kiến đang bò trên lá</i>" 2-3 lần</p> <p>- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân).</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát video con kiến tha thức ăn + Con kiến đang làm gì ? - Cô nói mẫu câu " <i>Con kiến tha mẩu thức ăn</i>" 2-3 lần</p> <p>- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). + Chúng mình cùng quan sát tiếp con kiến đang đi đâu? - Cô nói mẫu câu " <i>Con kiến đi về tổ</i>" 2-3 lần</p> <p>- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). - Ngoài những câu chúng mình vừa làm quen ra bạn nào có thể phát triển thành câu khác nữa?</p> <p>* Trò chơi: “Tranh nào xuất hiện, tranh nào biến mất”</p> <p>- Cô nói tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi và luật chơi.=>Cô củng cố lại. - Cô cho trẻ chơi theo 3 tổ. - Cô nhận xét, động viên và khen trẻ.</p> <p>HD3. Kết thúc</p> <p>- Cô cho trẻ nhẹ nhàng đi ra sân.</p>	<p>- Trẻ trò chuyện - Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói</p> <p>- Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói</p> <p>- Trẻ trả lời - Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ nói</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ hào hứng</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>

HOẠT ĐỘNG HỌC: THỂ DỤC

Đề tài: **Bật**

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- 5 tuổi: Trẻ biết tên vận động bật xa 50cm, trẻ hiểu cách bật: khụy gối, lấy đà, bật mạnh tiếp đất bằng mũi bàn chân. Trẻ nắm được luật chơi và biết vận dụng kỹ năng chạy nhanh, phản xạ tốt khi chơi trò chơi **MT31**.

- 4 tuổi: Trẻ biết thực hiện bài tập vận động bật xa 30 - 40cm. theo sự hướng dẫn của cô **MT21**.

- 3 tuổi: Trẻ biết thực hiện bài tập vận động Bật xa 20 - 25 cm. theo anh chị **MT17**.

- 2 tuổi: Trẻ biết bật qua vạch kẻ theo khả năng **MT16**.

2. Kỹ năng:

- Rèn trẻ kỹ năng bật xa đúng kỹ thuật động, Phát triển thể lực cho trẻ

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục để có cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập bằng phẳng, trang phục cô và trẻ gọn gàng.

- Vạch, bóng.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1: Khởi động :</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề.- Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp với các kiểu đi: Đi thường - Đi bằng mũi chân - Đi thường - Đi bằng gót chân- Đi thường - đi bằng má bàn chân - đi thường - chạy chậm- chạy nhanh- chạy chậm- Đi thường, chuyển <p>Đội hình hàng dọc -> hàng ngang</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ xếp 2 hàng dọc- Trẻ đi, chạy theo hiệu lệnh của cô.
<p>HD2. Trọng động:</p> <p>*Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ tập các động tác theo cô- Tay 5: Đưa lên cao, ra phía trước , sang ngang.- Bụng 5: Đứng gập người về phía trước.- Chân 2: Bật đưa chân sang ngang.- Cô hướng dẫn khuyến khích trẻ tập <p>*Vận động cơ bản: Bật xa 40 – 50cm</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ đứng theo đội hình 2 hàng dọc- Cô giới thiệu tên bài tập: Ném trúng đích bằng 1 tay- Cô thực hiện mẫu cho trẻ quan sát 2 lần+ Lần 1: Cô thực hiện toàn bộ bài tập+ Lần 2: TTCB: Cô đứng trước vạch, hai	<ul style="list-style-type: none">- Tập 3 lần x 4 nhịp.- Tập 2lần x 4 nhịp.- Tập 3 lần x 4 nhịp.- Trẻ quan sát cô làm mẫu.- Lắng nghe cô phân tích động tác.

<p>chân chụm, tay đưa ra sau lấy đà, khuỵu gối và bật mạnh về phía trước, tiếp đất nhẹ nhàng bằng mũi bàn chân.”</p> <p>+ Cho 2 trẻ thực hiện mẫu(Cô sửa sai)</p> <p>- Cho cả lớp thực hiện lần lượt (cô bao quát, và sửa sai trẻ kịp thời)</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ 4 tuổi, 3 tuổi, 2 tuổi thực hiện bài tập(Cho lần lượt trẻ thực hiện).</p> <p>-> Cô khái quát</p> <p>+ Các con vừa học vận động cơ bản gì?</p> <p>- Cho cả lớp thực hiện lại bài tập</p> <p>* Trò chơi vận động: “Chuyền bóng”</p> <p>- Cô phổ cách chơi, luật chơi</p> <p>+ Cách chơi: Cho trẻ xếp 2 hàng với số lượng trẻ bằng nhau, cho trẻ chơi chuyền bóng (bằng nhiều hình thức) chuyền qua đầu , dưới chân, bên trái , phải, bằng cách trẻ đầu hàng chuyền cho bạn ở phía sau mình , bạn phía sau chuyền cho bạn kế tiếp các con cứ chuyền như vậy cho đến bạn cuối hàng , bạn cuối hàng cầm bóng chạy nhanh đến cho cô . Tổ nào nhanh nhất là tổ đó thắng cuộc .</p> <p>+ Luật chơi : Các con chuyền bóng cố gắng đừng để bóng rơi xuống sàn, đội nào để bóng rơi là bị lỗi không tính lượt chơi đó.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần</p> <p>- C« chú ý bao quát trẻ trong quá trình chơi</p> <p>- Nhận xét giờ chơi (Chú ý động viên khuyến khích trẻ sau mỗi lần chơi</p> <p>HD3: Hồi tĩnh:</p> <p>- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng, thả lỏng quanh sân 1- 2 vòng.</p>	<p>- 2 trẻ làm mẫu</p> <p>- Cả lớp thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ đi nhẹ nhàng</p>
---	--

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

HDCCĐ: DVĐ theo nhịp bài “ Chim chích bông”

TCVĐ: Mèo và chim sẻ

Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5t biết thể hiện cảm xúc vận động nhịp nhàng vỗ tay theo nhịp bài hát “ Chim chích bông ”, biết chơi trò chơi

- Trẻ 4t biết vận động nhịp nhàng vỗ tay theo nhịp bài hát “ Chim chích bông ”, biết chơi trò chơi

- Trẻ 2t, 3t biết vận động nhịp nhàng vỗ tay theo nhịp bài hát “ Chim chích bông ”, biết chơi trò chơi theo các anh chị và hướng dẫn của cô.

2. Kỹ năng : Rèn kỹ năng vận động đúng nhịp bài hát, phát triển khả năng chú ý, ghi nhớ cho trẻ.

3. Thái độ: Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ những con côn trùng có ích và các loài chim.

II. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát
- Mũ mèo và mũ chim sẻ

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1. HĐCĐ: DVĐ theo nhịp bài “ Chim chích bông</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1 : Cô hát một đoạn bài hát, sau đó hỏi trẻ cô vừa hát bài hát gì ? Của tác giả nào ? - Lần 2 : Cho cả lớp hát lại 2 lần - Các con ơi bài hát này còn hay hơn khi các con vừa hát vừa vận động theo nhịp bài hát đấy. - Lần 3 : Cô hát và vận động theo nhịp bài hát <p>Chim chích bông: Ở bài hát này cô vỗ tay vào từ chim và mở ra từ bông và cứ thế vỗ tay cho đến hết bài hát các con ạ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ hát và vận động theo nhịp bài hát cả lớp 2 lần - Dạy trẻ hát, vận động theo tổ, nhóm, cá nhân (Cô chú ý sửa sai cho trẻ) <p>HD2. TCVD: “Mèo và chim sẻ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nêu luật chơi và cách chơi - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần(cô bao quát, hướng dẫn trẻ) <p>HD3. Chơi tự do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi tự do theo ý thích của trẻ (Cô bao quát xử lý tình huống. <p>KT: Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chơi tự do - Trẻ vào lớp

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Chữ cái: Tập tô chữ cái: l, m, n

* **Mục tiêu:** Giúp trẻ biết Tô các nét chữ. Trẻ tô đúng theo quy trình, biết cách ngồi và cầm bút đúng tư thế khi tô chữ.

*. **Hướng dẫn**

- Cô cho trẻ đọc từ dưới tranh có chứa chữ cái l, m, n. Cho trẻ gạch chân chữ cái trong từ
- Cô hướng dẫn trẻ tô tranh, tô chữ cái in rỗng.
- Sau đó hướng dẫn trẻ tô chữ cái theo nét chấm mờ trên dòng kẻ ngang.

* Trẻ thực hiện

- Cô cho trẻ thực hiện.
- Cô quan sát trẻ thực hiện.

2. Chơi tự do ở các góc

3. Vệ sinh - Nêu gương - Trả trẻ.

Thứ ba ngày 06 tháng 01 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen chuỗi câu: Đây là con sâu; con sâu màu xanh; con sâu là côn trùng có hại.

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng, chính xác, mạch lạc chuỗi câu: Đây là con sâu; con sâu màu xanh; con sâu là côn trùng có hại. Trẻ có thể phát triển thành câu khác dưới sự gợi ý của cô.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, chính xác các chuỗi câu: Đây là con sâu; con sâu màu xanh; con sâu là côn trùng có hại

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói đúng, đủ các chuỗi câu theo cô và anh chị.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói các chuỗi câu theo khả năng

2. Kỹ năng: Rèn khả năng nói đúng từ rõ ràng chính xác, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ: Giáo dục trẻ chăm sóc bảo vệ con vật trong tự nhiên

II: Chuẩn bị:

- Tranh con sâu

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD1. Giới thiệu bài - Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề và chủ điểm và dẫn dắt trẻ vào bài - Cô khái quát và giáo dục trẻ.	- Trẻ trò chuyện - Trẻ lắng nghe
HD2. Phát triển bài - Cho trẻ quan sát tranh con sâu và hỏi. + Cô có tranh gì đây? - Cô nói mẫu câu " Đây là con sâu" 2-3 lần - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). + Con sâu có màu gì ? - Cô nói mẫu câu " Con sâu màu xanh" 2-3 lần - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). + Con sâu là con côn trùng có lợi hay có hại? - Cô nói mẫu câu " Con sâu là côn trùng có hại " 2-3 lần - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân).	- Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Ngoài những câu chúng mình vừa làm quen ra bạn nào có thể phát triển thành câu khác nữa? * Trò chơi: “Truyện tin” - Cô nói tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi và luật chơi.=>Cô củng cố lại. - Cô cho trẻ chơi theo 3 tổ. - Cô nhận xét, động viên và khen trẻ. HD3. Kết thúc - Cô cho trẻ nhẹ nhàng đi ra sân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ hào hứng - Trẻ thực hiện
---	--

HOẠT ĐỘNG HỌC: MTXQ

Đề tài: Tìm hiểu quá trình phát triển của con bướm

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5t: Biết được một số đặc điểm nổi bật của con bướm. Biết được các giai đoạn, vòng đời phát triển của con bướm.
- Trẻ 4t: Biết được một số đặc điểm nổi bật của con bướm. Biết được các giai đoạn phát triển của con bướm
- Trẻ 2,3t: Biết được một số đặc điểm nổi bật của con bướm. Biết được các giai đoạn, vòng đời phát triển của con bướm.

2. Kỹ năng:

- Phát triển óc quan sát, khả năng tư duy và ngôn ngữ cho trẻ

3. Thái độ:

- Trẻ biết yêu quý, bảo vệ côn trùng có ích, tránh xa côn trùng có hại .

II. Chuẩn bị

- 3 bé tranh vẽ vòng đời phát triển của bướm

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1. Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài “ ba con bướm” - Chúng mình vừa hát bài hát gì? - Cô dẫn dắt vào bài <p>HD2. Phát triển bài</p> <p>*Tìm hiểu quá trình phát triển của con bướm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con biết những con côn trùng nào? 4t,5t - Cô đố các con biết có mấy loại côn trùng? đó là những loại côn trùng nào? 5t - Côn trùng có ích là những loại côn trùng nào?4,5t - Côn trùng có hại là những loại côn trùng nào? 4,5t -Vì sao người ta lại gọi chúng là côn trùng? 5t - Vậy chúng mình cùng hướng lên đây xem những phát hiện của chúng mình về các loại côn trùng có đúng không nhé. *Cho trẻ xem video về các loại côn trùng - Chúng mình vừa được xem rất nhiều những hình 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát bài - Trẻ trả lời - Trẻ kể - Trẻ cho ý kiến - 1-2 ý kiến - 1-2 ý kiến - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý quan sát - Trẻ chú ý quan sát - Trẻ chú ý lắng nghe

ảnh về các loại côn trùng, có loại côn trùng thì có cánh biết bay nhưng có loại thì không có cánh mà chúng biết bò...

* Hôm nay cô sẽ cùng các con tìm hiểu về 1 loại côn trùng

- Chúng mình biết gì về con bướm? 5t
- Con bướm có đặc điểm gì? 4,5t
- Con bướm đang làm gì? 5t
- Có bạn nào thấy hoặc nghe ai đã kể con bướm ra đời và lớn lên như thế nào không?

* Chúng mình cùng khám phá xem sự phát triển của con bướm như thế nào nhé.

- Cho trẻ xem trình chiếu về sự phát triển của bướm
- Trẻ vừa quan sát vừa trò chuyện về quá trình phát triển của con bướm...
- Sâu trở thành kén nhộng thì chuyện gì sẽ xảy ra?
- Cho cả lớp nhắc lại 2-3 lần
- Cho cá nhân trẻ nhắc lại 4-5 lần
- Cô mời trẻ nói lại quá trình phát triển của bướm
- Để trở thành con bướm thì con bướm phải trải qua mấy giai đoạn? 4,5t
- Vòng đời phát triển của con bướm có gì đặc biệt 3,4t
- Cho trẻ xem ảnh vòng đời phát triển của bướm và giải thích: Quá trình sinh trưởng và phát triển của loài bướm là 1 vòng tuần hoàn khép kín; Từ bọ cái đẻ ra trứng- nó thành sâu non- Sâu non ăn rất nhiều lá và phát triển thành nhộng- nhộng lại nở thành bướm. chu trình sinh sản của loài bướm theo một vòng tuần hoàn khép kín được lặp đi lặp lại không bao giờ kết thúc chúng mình nhớ chưa?
- Cho trẻ xem vi deo

* **Đàm thoại:**

- Chúng mình vừa được tìm hiểu về gì? 2, 3t
- Là loại côn trùng có ích hay có hại? 4,5t
- Có ích như thế nào? 4t
- Là côn trùng có ích thì phải như thế nào? 5t
- Côn trùng có hại thì sao? 4t
- Chúng mình biết những loại bướm nào? 3,4t

* Cho trẻ xem tranh 1 số loại bướm, vừa quan sát vừa trò chuyện và cho trẻ đọc tên các con bướm.

- Chúng mình vừa được tìm hiểu về vòng đời phát triển của con bướm rồi. Bây giờ chúng mình có muốn tham gia 1 TC không? xin mời chúng mình sẽ cùng tham gia 1 TC mang tên “Thi xem tổ nào

- Trẻ 5t trả lời
- 5-6 trẻ cho ý kiến
- 5-6 trẻ cho ý kiến
- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chú ý quan sát
- Trẻ quan sát và cho ý kiến
- Trẻ trả lời
- Cả lớp nhắc lại 2-3l
- 4-5 trẻ nhắc lại
- 1-2 trẻ lên thực hiện

- Trẻ trả lời

- Trẻ quan sát

- Trẻ trả lời

- Trẻ quan sát

<p>nhanh”</p> <p>*Trò chơi: Thi xem tổ nào nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu luật chơi, cách chơi - Cô chuẩn bị mỗi tổ 3 tấm bìa và tranh vẽ về vòng đời phát triển của bướm. Khi TC bắt đầu thì đại diện các tổ sẽ lên lấy và gắn vòng đời phát triển của bướm theo đúng yêu cầu nhưng mỗi lần lên gắn chỉ được 1 người lên gắn, khi bạn gắn xong chạy về phía sau đứng thì bạn tiếp theo mới được lên gắn. Đội thắng cuộc sẽ là đội gắn nhanh, gắn đúng và gắn đủ. - Luật chơi: Độ nào gắn đúng là đội thắng cuộc - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô động viên khuyến khích trẻ chơi <p>HĐ3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi nhẹ nhàng ra sân chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ hứng thú chơi - Trẻ đi ra ngoài
---	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
HĐCD: Giải đố về các con côn trùng và chim
TCVD: Chạy tiếp cờ
Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 4, 5t: Trẻ biết lắng nghe và giải được các câu đố về 1 số con côn trùng và chim, biết chơi trò chơi.
- Trẻ 2, 3t: Trẻ biết lắng nghe và giải được các câu đố về 1 số con côn trùng và chim theo cô và anh chị, biết chơi trò chơi.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng suy đoán, phát triển ngôn ngữ và vận động cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ bảo vệ những con côn trùng có ích

II. Chuẩn bị

- Trang phục cô - trẻ gọn gàng
- câu đố, tranh

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1. HĐCD: Giải đố về các con côn trùng và chim</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề, chủ điểm và dẫn dắt trẻ vào bài. - Cô đọc 1 số câu đố cho trẻ đoán và cho trẻ nhận xét gọi tên, đặc điểm, ích lợi của con vật <p style="padding-left: 40px;">“Con gì nhỏ nhỏ Lưng nó uốn cong</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện - Trẻ nghe giải câu đố

<p>Bay khắp cánh đồng Kiếm hoa làm mật” Là con gì ? “ Không trông mía mà làm được mật Không thấp đèn, sáp chất đầy kho Ổ trăm buồng vẫn chưa vừa Đội quân tấp nập, sớm trưa trật nhà” Là con gì ?... “ Con gì bay thấp thì mưa Bay cao thì nắng, bay vừa thì râm Là con gì ?... “ Đôi cánh màu sặc sỡ Hay bay lượn la cà Vui đùa với hoa nở Làm đẹp cả vườn hoa” Là con gì? Không phải chim mà biết bay, Cánh sặc sỡ, đậu ngay trên cành? Là con gì? Chim gì tượng trưng cho hòa bình, Lông trắng tinh, bay rất nhanh? Là con gì? - Cô khái quát, giải thích cho trẻ nghe (Cô đọc thêm một số câu đố về con ve, con đom đóm, con muỗi * GDT: Giáo dục trẻ bảo vệ con côn trùng có ích..</p> <p>HD2. TCVD: Chạy tiếp cờ - Cô nêu luật chơi và cách chơi - Tổ chức cho trẻ chơi . - Cô động viên khuyến khích trẻ</p> <p>HD3. Chơi tự do - Cô cho trẻ chơi tự do trên sân trường. Cô bao quát khích lệ trẻ chơi an toàn - Kết thúc: Cô nhận xét cho trẻ nhẹ nhàng vào lớp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Ý kiến trẻ - Trẻ lắng nghe - Trẻ giải câu đố - Trẻ lắng nghe - Trẻ giải câu đố - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ giải câu đố - Trẻ lắng nghe - Trẻ giải câu đố - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi 2 lần - Trẻ chơi tự do trên sân - Trẻ vào lớp
---	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Trò chơi: Ai đoán giỏi EL 38

- Cô nói: Chúng ta sẽ chơi trò chơi có tên là “Ai đoán giỏi”. Trong trò chơi này, một người trong nhóm sẽ làm một điều gì đó và những người khác sẽ phải đoán . “Cô sẽ bắt đầu trước”. Bắt chước hành động của một con chim bằng cách vỗ mạnh đôi cánh và bay. Yêu cầu trẻ đoán xem cô làm động tác của con gì?
- 3. Trẻ đầu tiên đoán đúng sẽ bắt chước hành động của một con vật khác. Nói: “Tốt lắm! Bây giờ đến lượt con. Cô sẽ nói nhỏ vào tai của con tên của một con vật và

con sẽ phải thực hiện hành động của con vật đó để các bạn khác đoán tên đó là con gì?”

- Cô tổ chức cho trẻ chơi
 - Cô động viên khuyến khích trẻ
- 2. Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời**
- Cô bao quát trẻ chơi

Thứ tư ngày 07 tháng 01 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen chuỗi câu: Cô có bức tranh con muỗi; con muỗi có cái vòi; con muỗi đang đốt người.

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng, chính xác, mạch lạc chuỗi câu: Cô có bức tranh con muỗi; con muỗi có cái vòi; con muỗi đang đốt người. Trẻ có thể phát triển thành câu khác dưới sự gợi ý của cô.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, chính xác các chuỗi câu: Cô có bức tranh con muỗi; con muỗi có cái vòi; con muỗi đang đốt người
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói đúng, đủ các chuỗi câu theo cô và anh chị.
- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói các chuỗi câu theo khả năng

2. Kỹ năng: Rèn khả năng nói đúng từ rõ ràng chính xác, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ: Giáo dục trẻ chăm sóc bảo vệ con vật trong tự nhiên

II: Chuẩn bị:

- Tranh con muỗi

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD1. Giới thiệu bài <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ chơi trò chơi Con muỗi+ Các con vừa chơi trò chơi gì?+ Con muỗi là con côn trùng như thế nào?- Cô khái quát và giáo dục trẻ.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ chơi trò chơi- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe
HD2. Phát triển bài <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ quan sát tranh con muỗi và hỏi.+ Cô có tranh gì đây?- Cô nói mẫu câu " <i>Cô có bức tranh con muỗi</i>" 2-3 lần- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân).+ Chúng mình cùng quan sát xem con muỗi có đặc điểm gì? Con muỗi có gì đây ?- Cô nói mẫu câu " <i>Con muỗi có cái vòi</i>" 2-3 lần- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân).+ Con muỗi đang là gì con người?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ quan sát- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói- Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Cô nói mẫu câu " Con muỗi đang đốt người" 2-3 lần - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). - Ngoài những câu chúng mình vừa làm quen ra bạn nào có thể phát triển thành câu khác nữa? * Trò chơi: “Bắt lấy và nói” - Cô nói tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi và luật chơi.=>Cô củng cố lại. - Cô cho trẻ chơi theo 3 tổ. - Cô nhận xét, động viên và khen trẻ. <p>HD3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhẹ nhàng đi ra sân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ hào hứng - Trẻ thực hiện
--	--

HOẠT ĐỘNG HỌC: ÂM NHẠC
NDTT: “Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề”
NDKH: NH: “Thật đáng chê”
Trò chơi: “Tai ai tinh”

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 4,5 tuổi: Trẻ hát thuộc lời, hiểu nội dung bài hát, hát đúng lời, đúng nhịp biểu diễn tự tin, hiểu luật chơi, cách chơi.
- Trẻ 2,3 tuổi: Trẻ hát thuộc lời, biểu diễn tự tin, biết chơi trò chơi cùng anh chị.

2. kỹ năng:

- Rèn kỹ hát đúng lời, đúng nhịp, tự tin ở trẻ

3. Thái độ:

- Giáo dục tự tin, yêu môn học, yêu quý bảo vệ các con vật.

II. Chuẩn bị

- Các bài hát: Gà trống, mèo con và cún con, cá vàng bơi, đồ bạn

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chào mừng các bạn đến với Chương trình “Tiếng hát rừng xanh” <p>2. Hoạt động 2 : Phát triển bài</p> <p>* Biểu diễn văn nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đến với chương trình tiếng hát rừng xanh hôm nay các bạn sẽ cùng thể hiện biểu diễn các tiết mục văn nghệ rất đặc sắc mở đầu là tiết mục tốp ca hát bài “Gà trống, mèo con và cún con” nhạc và lời Thế Vinh do các bạn đến từ lớp lớn ghép Mỏ Đá thể hiện + Cô cho nhóm bạn trai và bạn gái sau đó cho 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Cả lớp hát bài “Gà trống, mèo con và cún con” tổ 1 gõ phách, tổ 2 gõ sắc xô, tổ 3 gõ trống. - Trẻ hát

<p>cá nhân trẻ lên hát.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp theo xin giới thiệu hát bài “Đố bạn” của tác giả Hồng Ngọc các nhóm bạn trai, bạn gái thể hiện - Tiếp theo chương trình là tiết mục hát tam ca bài hát “Cá vàng bơi” nhạc và lời Hải Hà do các bé thể hiện - Tiếp theo chương trình là bài hát: Chị ong nâu và em bé do tập thể các bé thể hiện <p>* Nghe hát: “Thật đáng chê”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đến với chương trình cô giáo cũng xin thể hiện cùng các bé trong lớp mình một bài hát đó là bài hát “Thật đáng chê” <p>+ Lần 1: Cô hỏi trẻ tên bài hát, làn điệu dân ca</p> <p>+ Lần 2: Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về chim chích chòe đi đến trường không chịu đội mũ tới đến mới về nhà nằm rên ôi đau qua nhưc cả đầu, chim chích chòe hay ăn quả xanh, uống nước lã tới về đau bụng rên hừ hừ suốt ba ngày đêm...</p> <p>+ Lần 3: Trẻ hưởng ứng cùng cô</p> <p>* Trò chơi: Tai ai tinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi : Phải đoán đúng bạn hát và bài hát - Cách chơi: Một trẻ lên đội mũ chóp, một hoặc hai ba bạn lên đứng lên hát một bài, sau đó bỏ mũ chóp ra bạn đó đoán xem bạn nào vừa hát bài gì. - Cô cho trẻ chơi, cô quan sát động viên trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét kết thúc buổi học cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát bài “ Đố bạn” nhóm bạn trai, bạn gái thể hiện - Trẻ hát bài “cá vàng bơi” bé thể hiện - Trẻ thể hiện - Trẻ lắng nghe. - Trẻ 3 tuổi: BH “Thật đáng chê” của dân ca Nam Bộ - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hưởng ứng cùng cô - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ đi nhẹ nhàng
--	--

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
HĐCCĐ: Xếp con côn trùng bằng hạt hạt
TCVĐ: Mèo và chim sẻ
Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5t: Biết sử dụng các kỹ năng đã học để xếp được các con côn trùng theo trí tưởng tượng của trẻ.
- Trẻ 4t: Biết sử dụng các kỹ năng để xếp được các con vật mà trẻ thích
- Trẻ 3t: Biết dùng hạt hạt để xếp con vật theo khả năng
- Trẻ 2t: Biết xếp con vật theo cô, anh chị

2. Kỹ năng:

- Luyện các kỹ năng xếp trên sân theo trí tưởng tượng của trẻ.

3.Thái độ:

- Trẻ biết luật chơi và cách chơi, hứng thú chơi.

II. Chuẩn bị:

- Chỗ cho trẻ quan sát và hoạt động.
- Vệ sinh sân trường sạch sẽ, hột hạt

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1. HĐCCĐ: Xếp con côn trùng bằng hột hạt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xếp hàng ra sân và kể tên các con côn trùng và chim - Cho trẻ quan sát con ong, con sâu, con bướm, con chuồn chuồn... - Bạn nào giỏi gọi tên và nhận xét về đặc điểm của các con côn trùng như thế nào? 4,5t - Cho trẻ nêu ý định sẽ xếp con vật gì? 3,4t - Con sẽ xếp con vật đó như thế nào? - Giáo dục trẻ biết bảo vệ động vật ,bảo vệ môi trường sống của chúng. - Cô cho trẻ xếp, cô quan sát động viên khuyến khích trẻ + Nhận xét sản phẩm trẻ xếp <p>HĐ2. Trò chơi: Mèo và chim sẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn luật chơi, cách chơi. + Cô chọn 1 trẻ làm mèo ngồi ở góc lớp, cách tổ chim sẻ 3- 4m . Các trẻ khác làm chim sẻ . Các chú chim sẻ vừa nhảy đi kiếm mồi vừa kêu “ trích, trích, trích”. Khoảng 30 giây mèo xuất hiện . Khi mèo kêu “ meo, meo, meo” thì các chú chim sẻ phải nhanh chóng bay về tổ của của mình. Chú chim sẻ nào chậm chạp sẽ bị mèo bắt và phải ra ngoài lần chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi và gây hứng thú cho trẻ. <p>HĐ3. Chơi tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi tự do cô bao quát trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xếp hàng ra sân và kể tên các con côn trùng và chim . - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ xếp các con vật - Trẻ lắng nghe - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ hứng thú chơi theo ý thích.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. KNXH: Bé học cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm

* Mục tiêu:

- Trẻ biết nhận biết các tình huống nguy hiểm và biết thực hiện cách phòng vệ bản thân trước những con vật nguy hiểm.

* Tiến hành:

- Bé thực hành kỹ năng phòng vệ

- Cô đưa ra các tình huống:
 - + Tình huống 1: Trẻ đi chơi sở thú và có một con hổ bị xổng chuồng. Cách giải quyết: Trẻ chạy đi khỏi nơi có con hổ và gọi các bác bảo vệ sở thú.
 - + Tình huống 2: Trên đường trẻ đi đến nhà bạn chơi, có chó sủa ở đường. Cách giải quyết: Nếu có người lớn ở gần thì nhờ người lớn giúp đuổi chó đi. Nếu không có người lớn thì tìm cách tránh càng xa con chó càng tốt.
 - + Tình huống 3: Các bạn nhỏ đi pic nic ở rừng và thấy xuất hiện một con gấu. Cách giải quyết: Đi khỏi chỗ khác, tránh xa khu vực có gấu.
- Cho trẻ tự phân vai, đóng vai và giải quyết tình huống.
- Sau mỗi tình huống, cô khái quát lại cách giải quyết và giáo dục trẻ.

2. Chơi tự do ở các góc

3. Vệ sinh - Nêu gương - Trả trẻ.

Thứ năm ngày 08 tháng 01 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen chuỗi hành động: Con ong bay lượn, con ong hút mật, con ong bay về tổ

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng, chính xác, mạch lạc chuỗi hành động: Con ong bay lượn, con ong hút mật, con ong bay về tổ. Trẻ có thể phát triển thành câu khác dưới sự gợi ý của cô.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, chính xác các chuỗi hành động: Con ong bay lượn, con ong hút mật, con ong bay về tổ
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói đúng, đủ các chuỗi hành động theo cô và anh chị.
- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói các chuỗi hành động theo khả năng

2. Kỹ năng: Rèn khả năng nói đúng từ rõ ràng chính xác, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ: Giáo dục trẻ chăm sóc bảo vệ con vật trong tự nhiên

II: Chuẩn bị:

- Vi deo con ong

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD1. Giới thiệu bài - Cô cho trẻ hát bài Chị ong nâu và em bé, sau đó trò chuyện dẫn dắt vào bài HD2. Phát triển bài - Cho trẻ quan sát video con ong và hỏi. + Cô có video gì đây? - Cô nói mẫu câu " Con ong bay lượn" 2-3 lần - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). - Cô cho trẻ quan sát video con ong đang hút mật + Con ong đang làm gì ? - Cô nói mẫu câu " Con ong hút mật" 2-3 lần	- Trẻ hát - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). + Chúng mình cùng quan sát tiếp con ong đang đi đâu? - Cô nói mẫu câu " <i>Con ong bay về tổ</i> " 2-3 lần - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). - Ngoài những câu chúng mình vừa làm quen ra bạn nào có thể phát triển thành câu khác nữa? * Trò chơi: “Tranh nào xuất hiện, tranh nào biến mất” - Cô nói tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi và luật chơi.=>Cô củng cố lại. - Cô cho trẻ chơi theo 3 tổ. - Cô nhận xét, động viên và khen trẻ. HD3. Kết thúc - Cô cho trẻ nhẹ nhàng đi ra sân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ hào hứng - Trẻ thực hiện
---	--

HOẠT ĐỘNG HỌC: VĂN HỌC

Đề tài: Kể chuyện sáng tạo

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: biết sắp xếp các bức tranh theo nội dung câu chuyện .biết kể truyện theo nội dung bức tranh đã sắp xếp và biết đặt tên câu chuyện. Đón được vai của nhân vật trong truyện.

- Trẻ 4 tuổi: biết sắp xếp các bức tranh theo nội dung câu chuyện .biết kể truyện theo nội dung bức tranh đã sắp xếp. Bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện .

- Trẻ 3 tuổi: biết sắp xếp các bức tranh theo nội dung câu chuyện .biết kể truyện theo nội dung bức tranh đã sắp xếp theo anh chị và hướng dẫn của cô. Bắt chước giọng nói của nhân vật trong.

- Trẻ 2 tuổi: biết sắp xếp các bức tranh theo nội dung câu chuyện .biết kể truyện theo nội dung bức tranh đã sắp xếp theo anh chị và hướng dẫn của cô

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng tư duy, sáng tạo, ghi nhớ

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết nghe lời bố mẹ, đoàn kết, thương yêu, đùm bọc lẫn nhau

II. Chuẩn bị

- 2 bộ tranh vẽ nội dung câu chuyện, mũ chim họa mi, mũ công, mũ thỏ, mũ chim gõ kiến, mũ voi, sắc xô, 3 hộp quà, đĩa có bài hát: “Chim mẹ chim con”, thẻ số

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD1. Gây hứng thú. - Xin nhiệt liệt chào mừng các vị đại biểu, ban	- Trẻ vỗ tay

giám khảo và các thí sinh nhỏ tuổi đến với chương trình “Kể chuyện sáng tạo”

- Tham dự với chương trình “Kể chuyện sáng tạo” gồm hai đội chơi đó là đội “Vàng anh”, đội “Chim sâu” và không thể thiếu được trong chương trình ngày hôm nay là sự hiện diện của Ban giám khảo

- Cho trẻ giới thiệu màn chào hỏi

HĐ2. Phát triển bài

*** Quan sát, đàm thoại nội dung tranh**

- Hai đội vừa quan sát những bức tranh, bây giờ nhiệm vụ của hai đội là lên lấy những bức tranh này và về sắp xếp các bức tranh theo ý của đội mình và kể thành một câu truyện. Sau thời gian 8 phút đội nào kể hay hơn sẽ nhận được số điểm cao hơn từ ban giám khảo.

*** Trẻ kể truyện sáng tạo**

- Mời đại diện nhóm lên kể truyện

- Con đặt tên truyện cho đội con là gì?

- Cô cũng dùng những bức tranh này kể 1 câu chuyện khác cho chúng mình cùng nghe nhé.

- Chúng mình hãy đặt tên cho chuyện cô vừa kể?

- Cô đặt tên cho câu chuyện là “ Những nghệ sĩ rừng xanh”

*** Đàm thoại theo nội dung câu chuyện**

- Các con vừa nghe cô kể câu chuyện có tên là gì?

- Trong chuyện có những nhân vật nào?

- Họa mi có giọng hót như thế nào?

- Còn công hì ra sao?

- Thỏ có tài gì?

- Một hôm công nói gì với các bạn ?

- Họa mi mình họa như thế nào?

- Thỏ nói gì với các bạn?

- Các khán giả nói như thế nào?

- Đến công ra múa thì sao?

- Các bạn chê họa mi như thế nào?

- Bác voi thấy vậy nói như thế nào?

- Và các bạn nói như thế nào?

- Qua câu chuyện các con rút ra bài học gì?

=> Giáo dục trẻ: Các con ơi qua câu chuyện cho chúng ta thấy chúng ta phải biết đoàn kết vì đoàn kết mới là sức mạnh, có các bạn giúp sức mới thành công trong công việc.

HĐ3. Kết thúc

- Trẻ vỗ tay

- Trẻ giới thiệu màn chào hỏi

- 2 đội lên lấy tranh về nhóm thảo luận

- Đại diện nhóm lên kể truyện

- Trẻ đặt tên cho câu chuyện

- Chú ý nghe cô kể truyện

- Trẻ đặt tên câu chuyện của cô

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Ý kiến trẻ

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Cho trẻ hát và vận động bài “Chim mẹ, chim con” ra chơi	- Trẻ hát và đi ra sân
---	------------------------

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
HĐCCĐ "Đọc thơ " Kiến tha môi"
TCVĐ" Đá bóng vào cầu môn"
Chơi theo ý thích.

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 5 tuổi: Trẻ biết tên bài thơ, nội dung bài thơ, biết đọc biểu cảm bài thơ. Trẻ biết chơi trò chơi theo hướng dẫn.

- 4 tuổi: Trẻ biết tên bài thơ, nội dung bài thơ, biết đọc thơ. Trẻ biết chơi trò chơi theo hướng dẫn.

- 3 tuổi: Trẻ biết tên bài thơ, biết đọc thơ cùng anh chị, tham gia chơi theo nhóm.

- 2 tuổi: Trẻ đọc được một số câu thơ theo anh chị.

2. Kỹ năng : Rèn kỹ năng đọc thơ. Phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ .

3. Thái độ : Trẻ yêu quý và chăm sóc con vật nuôi trong gia đình.

II. Chuẩn bị :

- Tranh theo nội dung bài thơ, bóng, cầu môn, sân chơi cho trẻ.

III. Các hoạt động :

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1: HĐCCĐ: Dạy trẻ đọc thơ "Kiến tha môi"</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề - Cô giới thiệu bài thơ, tác giả. - Cô đọc mẫu cho trẻ nghe và giảng nội dung của bài thơ: Bài thơ kể về những chú kiến nhỏ chăm chỉ, đoàn kết nhau đi kiếm và tha mồi về tổ. Dù mồi nặng, kiến vẫn không bỏ cuộc, cùng nhau cố gắng vượt qua khó khăn. - Cô đọc trích dẫn, giảng từ "lú lú'. * Dạy trẻ đọc thơ - Cho cả lớp đọc bài - Cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ đọc bài(Cô sửa sai cho trẻ). * Đàm thoại: Bài thơ có tên là gì? Của tác giả nào? + Trong bài thơ có nhắc đến con gì? + Con kiến đang làm gì? + Kiến tha mồi đi đâu? + kiến làm việc như thế nào: nhanh hay chậm? + Vì sao kiến phải tha mồi về tổ? + Con thấy con kiến có chăm chỉ không? + Qua bài thơ, con học được điều gì từ con kiến? - Giáo dục trẻ: Phải chăm chỉ, siêng năng và biết giúp đỡ nhau giống như con kiến. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc thơ - Trẻ trả lời - Trẻ đọc thơ - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ đọc lại bài thơ. HD2: Trò chơi vận động: Đá bóng vào cầu môn - Cô giới thiệu trò chơi, hướng dẫn trẻ cách chơi: Chúng mình chia làm hai đội , khi có hiệu lệnh thì lần lượt các bạn ở hai đội lên lấy bóng đá vào cầu môn. - LC: Đội nào đá được nhiều bóng vào cầu môn thì thắng cuộc - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô nhận xét trẻ chơi HD3: Chơi tự do: Chơi theo ý thích - Cô cho trẻ chơi theo ý thích (Cô bao quát xử lý tình huống) Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vệ sinh vào lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc. - Trẻ chú ý nghe - Trẻ chú ý nghe. - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chơi theo ý thích - Trẻ vệ sinh vào lớp
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Tạo hình: Gấp con chim

* Mục đích

- Trẻ biết một số đặc điểm nổi bật của con chim: có đầu, thân, cánh, đuôi; chim biết bay. Trẻ biết cách gấp con chim đơn giản từ giấy màu theo hướng dẫn.
- Rèn kỹ năng gấp giấy: gấp đôi, miết nếp, giữ giấy ngay ngắn. Phát triển sự khéo léo của đôi tay, phối hợp tay, mắt.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động tạo hình.

* Tiến hành

- Cô và trẻ cùng hát bài *Con chim non*.
- Các con vừa hát về con gì?
- Con chim có những bộ phận nào?
- Con chim thường sống ở đâu?
- Cô giới thiệu: Hôm nay cô và các con sẽ cùng gấp một chú chim thật xinh bằng giấy màu nhé!.

- Cô cho trẻ quan sát mẫu con chim đã gấp.
- Câu hỏi gợi mở:
- Con chim được gấp bằng gì?
- Con chim có màu gì?
- Con chim có những phần nào?
- Cô nhận xét, khuyến khích trẻ trả lời.
- Bước 1: Lấy tờ giấy màu hình vuông, gấp đôi lại thành hình tam giác.
- Bước 2: Miết nhẹ cho nếp gấp thẳng và phẳng.
- Bước 3: Gấp phần cánh chim lên (gấp chéo theo hướng dẫn của cô).
- Bước 4: Điều chỉnh để lộ đầu, cánh và đuôi chim.
- Cô vừa làm mẫu vừa nói chậm rãi, rõ ràng.
- Nhấn mạnh kỹ năng: *gấp ngay ngắn – miết nhẹ – làm từ từ*.
- Cô cho trẻ thực hiện gấp chim
- Cô chú ý bao quát trẻ

2. Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời

3. Vệ sinh - Nêu gương - Trả trẻ.

Thứ sáu ngày 09 tháng 01 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen chuỗi câu: Đây là con chim vành khuyên; con chim hót líu lo; con chim đang bay

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng, chính xác, mạch lạc chuỗi câu: Đây là con chim vành khuyên; con chim hót líu lo; con chim đang bay. Trẻ có thể phát triển thành câu khác dưới sự gợi ý của cô.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, chính xác các chuỗi câu: Đây là con chim vành khuyên; con chim hót líu lo; con chim đang bay

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói đúng, đủ các chuỗi câu theo cô và anh chị.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói các chuỗi câu theo khả năng

2. Kỹ năng: Rèn khả năng nói đúng từ rõ ràng chính xác, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ: Giáo dục trẻ chăm sóc bảo vệ con vật trong tự nhiên

II: Chuẩn bị:

- Tranh con chim vành khuyên

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD1. Giới thiệu bài - Cô cho trẻ hát bài Con chim vành khuyên + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát có nhắc đến con chim gì? - Cô khái quát và giáo dục trẻ.	- Trẻ chơi trò chơi - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
HD2. Phát triển bài - Cho trẻ quan sát tranh con chim vành khuyên và hỏi. + Cô có tranh con gì đây? - Cô nói mẫu câu " <i>Đây là con chim vành khuyên</i> " 2-3 lần - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). + Chúng mình có biết con chim hót như thế nào ? - Cô nói mẫu câu " <i>Con chim hót líu lo</i> " 2-3 lần - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). + Con chim đang làm gì đây? - Cô nói mẫu câu " <i>Con chim đang bay</i> " 2-3 lần - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). - Ngoài những câu chúng mình vừa làm quen ra bạn nào có thể phát triển thành câu khác nữa?	- Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

<p>* Trò chơi: “Bắt lấy và nói”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi và luật chơi.=>Cô củng cố lại. - Cô cho trẻ chơi theo 3 tổ. - Cô nhận xét, động viên và khen trẻ. <p>HD3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhẹ nhàng đi ra sân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hào hứng - Trẻ thực hiện
--	---

HOẠT ĐỘNG HỌC: TOÁN

Đề tài: Thứ tự các ngày trong tuần

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức.

- 5 tuổi: Trẻ nhận biết, gọi tên được thứ tự các ngày trong tuần, nhận biết được dấu hiệu biểu thị về màu sắc khác nhau của các ngày trong tuần, các con số khác nhau và tăng dần (trẻ biết một tuần có 7 ngày, biết các ngày đi học trong tuần là màu xanh , và các ngày nghỉ là màu đỏ). Trẻ phân biệt được ngày hôm qua, ngày hôm nay, ngày mai. **MT99**

- 4 tuổi: Trẻ nhận biết, gọi tên được thứ tự các ngày trong tuần, nhận biết được dấu hiệu biểu thị về màu sắc khác nhau của các ngày trong tuần, các con số khác nhau và tăng dần (trẻ biết một tuần có 7 ngày, biết các ngày đi học trong tuần là màu xanh , và các ngày nghỉ là màu đỏ) theo anh chị

- 2,3 tuổi: Trẻ nhận biết được các ngày trong tuần, nhận biết được các màu sắc khác nhau của các ngày trong tuần theo cô và theo khả năng.

2. Kỹ năng.

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, định hướng thời gian. Phát triển ngôn ngữ, khả năng diễn đạt các mối quan hệ về thời gian bằng lời nói

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết quý trọng thời gian, đoàn kết trong khi chơi, tích cực tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ biết về ngày nghỉ ngày lễ trong tuần, tháng, năm.

II. Chuẩn bị

- Lịch về các thứ trong tuần.
- Hình ảnh về các giờ học của trẻ.
- Nhạc bài hát “Cả tuần đều ngoan”
- Giáo án điện tử
- 3 bảng từ, 3 rô dựng các tờ lịch để trẻ chơi trò chơi
- Mỗi trẻ 1 rô có các tờ lịch từ thứ 2 đến chủ nhật

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1. Giới thiệu bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu chương trình” Bé vui học toán” - Đến với chương trình cô xin giới thiệu có 3 đội đến từ lớp mẫu giáo ghép 5 tuổi Mỏ Đá (Đội số 1, đội số 2, đội số 3). Người đồng hành cùng các con trong trương trình hôm nay là cô giáo Hoàng Thị 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hưởng ứng cùng cô

Mừng.

- Chương trình bé vui học toán hôm nay cô sẽ tổ chức cho các con tham gia 3 phần

+ Phần thứ nhất “Ai thông minh hơn”

+ Phần 2 “Tài năng của bé”

+ Phần 3: “Trò chơi vui nhộn”

-> Để các bé không chờ đợi lâu cô xin mời các bé đến với phần thứ nhất “Ai thông minh hơn”

HD2. Phát triển bài

Phần 1. “Ai thông minh hơn” (Ôn nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai)

- Cô cho trẻ xem hình ảnh hoạt động học của trẻ ngày hôm qua.

- Cô đặt hỏi: Con thấy hình ảnh gì?

- Hoạt động học này các con thực hiện vào hôm nào?

- Hôm qua các con được học hoạt động gì?

- Vì sao con biết là của ngày hôm qua?

- Vậy ngày hôm qua đã như thế nào rồi?

-> Cô khái quát: Hôm qua là này đã kết thúc rồi bây giờ chúng mình chỉ kể lại những việc làm của ngày hôm qua thôi nhé.

- Hôm nay các con đang học hoạt động gì nào?

-> Đúng rồi, các con đang học hoạt động LQVT đây.

- Vậy ngày hôm nay đã kết thúc chưa?

- Vì sao con biết chưa kết thúc?

- Đúng rồi. Hôm nay là ngày đang diễn ra chúng mình đang học, làm việc của ngày hôm nay, tối về đi ngủ ngày hôm nay mới kết thúc. Sáng ngủ dậy là đến ngày mai, một ngày mới rồi đấy.

- Vậy ngày mai đã đến chưa?

- Ngày mai chưa đến các con hãy suy nghĩ xem ngày mai mình sẽ làm gì nào?

- Các con thấy thời gian đối với chúng ta như thế nào?

-> Cô khái quát lại: Vậy các con phải biết quý trọng từng giây phút dành thời gian để học tập, rèn luyện sức khỏe và làm nhiều việc tốt nhé.

Phần 2: “Tài năng của bé” (Nhận biết và gọi tên các thứ trong tuần).

- Cô phát cho mỗi trẻ 1 rổ trong rổ có các tờ lịch từ thứ 2 đến chủ nhật.

- Cô xếp lần lượt từng tờ lịch từ trái sang phải theo trình tự các thứ từ đầu tuần đến cuối tuần.

- Trẻ hưởng ứng cùng cô

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ quan sát hình ảnh

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Chưa đến ạ

- Trẻ trả lời theo ý hiểu và suy nghĩ...

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lấy rổ và đi về chỗ ngồi.

- Trẻ quan sát, nhận xét và đọc tờ lịch theo cô (lần lượt từng tờ lịch)

(Mỗi khi xếp từng tờ lịch đều cho trẻ nhận xét về tờ lịch và đọc tên thứ, ngày, tháng..)

- Cô có tờ lịch biểu thị ngày thứ hai, cô cho trẻ xếp tờ lịch thứ hai ra

- Các con quan sát và nhận xét về tờ lịch ngày thứ 2 của cô.

- Cô khái quát lại tờ lịch thứ hai: Đây là tờ lịch biểu thị ngày thứ hai, ngày 05 tháng 01 năm 2026 (Các con đọc theo cô)

- Cô giới thiệu ngày âm lịch cho trẻ đọc ngày âm lịch

- Sau ngày thứ hai là ngày thứ mấy?

- Cô xếp tờ lịch thứ ba sau tờ lịch thứ hai và cho trẻ xếp tờ lịch của trẻ ra rồi nhận xét.

- Tờ lịch thứ ba có đặc điểm gì?

-> Cô khái quát lại tờ lịch thứ ba

- Cô xếp tờ lịch thứ tư sau tờ lịch thứ ba và cho trẻ lấy tờ lịch thứ tư xếp ra trước mặt: Cô cho trẻ nhận xét về tờ lịch thứ tư

- Sau thứ tư là thứ mấy?

- Cô xếp tờ lịch thứ năm và cho trẻ lấy tờ lịch “thứ năm” xếp ra trước mặt? Cô cho trẻ nhận xét về tờ lịch thứ năm?

- Sau thứ năm là thứ mấy?

- Các con hãy lấy tờ lịch thứ sáu xếp ra trước mặt.

- Hôm nay là thứ mấy?

- Hôm nay là thứ sáu các con đang được làm gì?

- Các con nhận xét về tờ lịch thứ sáu nào ?

-> Cô khái quát lại về tờ lịch thứ sáu.

- Sau thứ sáu là thứ mấy? (Thứ bảy) Các bạn có nhận xét gì về tờ lịch “ thứ bảy ” ?

- Thứ bảy các bạn làm gì?

-> Cô khái quát lại tờ lịch của ngày thứ bảy

- Cô giới thiệu tờ lịch của ngày chủ nhật : Các con quan sát xem cô có tờ lịch màu gì nào ? Giống với màu của tờ lịch thứ mấy ?

- Vậy sau ngày thứ bảy là ngày nào ?

- Cô cho trẻ xếp tờ lịch ngày chủ nhật ra sau tờ lịch ngày thứ bảy

- Cô cho trẻ nhận xét và đọc ngày trên tờ lịch của ngày chủ nhật

- Các con có biết vì sao tất cả các tờ lịch của ngày thứ bảy và chủ nhật đều có màu đỏ không ?

-> Đúng rồi vì ngày thứ bảy và chủ nhật là ngày nghỉ của mọi người và cũng là ngày cuối tuần đấy

-Trẻ xếp tờ lịch thứ hai ra trước mặt.

- Trẻ quan sát và nhận xét.

- Trẻ đọc

- Trẻ đọc theo cô ngày âm trên tờ lịch.

- Trẻ trả lời

- Trẻ xếp

- Trẻ trả lời

- Trẻ quan sát

- Trẻ trả lời

- Trẻ quan sát

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ nhận xét

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ xếp

- Trẻ lắng nghe

các con ạ.

- Sau khi tìm hiểu về các thứ trong tuần thì các con có nhận xét gì ?

-> Đúng rồi một tuần thì có 7 ngày, thứ tự các ngày trong tuần tăng dần. Tờ lịch từ thứ hai đến thứ sáu có màu xanh, ngày thứ bảy và chủ nhật có màu đỏ.

- Cô cho trẻ đếm số lượng thứ tự các tờ lịch trong tuần

- Vậy một tuần có mấy ngày?

- Các con đi học vào các thứ nào trong tuần?

- Các con hãy xếp những tờ lịch biểu thị các ngày đi học xuống dưới

- Cô cùng trẻ đếm ngày đi học và kiểm tra.

- Cô cho trẻ nhận xét 2 tờ lịch (Thứ bảy và chủ nhật)

-> Cô khái quát: Một tuần có 7 ngày. Chúng mình đi học 5 ngày từ thứ hai đến thứ sáu, được biểu thị bằng lịch màu xanh, các con được nghỉ 2 ngày là thứ bảy và chủ nhật được biểu thị bằng lịch màu đỏ.

- Các con cho cô biết hôm nay là thứ mấy?

- Cô cho trẻ chỉ vào tờ lịch ngày thứ sáu và gọi tên (Cô cho trẻ đọc cá nhân)

- Hôm nay chúng mình đang học hoạt động gì ?

-> Cô khái quát câu trả lời của trẻ

- Ngay sau ngày thứ sáu còn những ngày nào nữa ?

- Các con hãy chỉ vào thứ bảy và chủ nhật nào

- Thứ bảy và chủ nhật là ngày gì ?

- Ngày cuối tuần các con được làm gì ?

-> Cô khái quát : Một tuần có 7 ngày bắt đầu từ thứ hai đến chủ nhật, thứ hai là ngày đầu tuần, các con đi học 5 ngày (từ thứ hai đến thứ sáu) và được nghỉ 2 ngày thứ bảy và chủ nhật.

- Vừa rồi các con được nhận biết và gọi tên các thứ trong tuần qua tờ lịch

* Mở rộng : Ngoài ra các con còn nhận biết và gọi tên các thứ trong tuần qua lịch nào nữa ?

(Cô cho trẻ quan sát các kiểu lịch khác nhau trên màn hình)

-> Các con vừa học gì nào ?

- Cô cho trẻ cất đồ dùng và chuyển phần 3.

* **Phần 3 : Trò chơi vui nhộn.**

* **Trò chơi 1: Rung chuông vàng**

- Cách chơi: Trên màn hình của cô có các câu hỏi

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ nhận xét

- Trẻ lắng nghe

-

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ quan sát

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

và mỗi câu hỏi có 2 đáp án trả lời là a, b. Nhiệm vụ của các con lắng nghe câu hỏi cô đưa ra và chọn đáp án đúng giờ lên trả lời, sau khi thời gian kết thúc bạn nào trả lời đúng tất cả các câu hỏi cô đưa ra sẽ dành chiến thắng.

- Luật chơi: Nếu bạn nào trả lời sai câu hỏi sẽ bị loại khỏi cuộc chơi

Câu hỏi 1: Một tuần có mấy ngày ?

Câu hỏi 2 : Các con đi học mấy ngày trong 1 tuần

Câu hỏi 3 : Thứ mấy là ngày đầu tuần ?

Câu hỏi 4: Hôm nay là thứ 4, ngày mai là thứ mấy

Câu hỏi 5 : Cuối tuần là những ngày nào?

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ chiến thắng

*Trò chơi 2 : Đội nào giỏi hơn

- Cách chơi : Cô có các tờ lịch rất đẹp, trong mỗi tờ lịch có in các ngày trong tuần, từ thứ 2 đến chủ nhật. Cô mời 3 đội lên chơi nhiệm vụ các đội là bật qua 3 chiếc vòng lên gắn từng tờ lịch này theo trình tự từ thứ 2 đến chủ nhật. Thời gian giành cho chúng mình là 1 bản nhạc, kết thúc bản nhạc đội nào gắn nhanh và đúng nhất sẽ giành chiến thắng.

- Luật chơi: Khi bật không chạm vòng, mỗi lần chỉ gắn 1 tờ lịch và lần lượt các thứ trong tuần đúng Chúng mình đã sẵn sàng chơi chưa nào?

- Cô tổ chức cho trẻ chơi.

- Cô nhận xét và công bố kết quả tuyên dương đội chiến thắng.

HD3. Kết thúc:

- Cô nhận xét chung và khen trẻ và ra chơi.

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

-Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi

- Trẻ ra chơi

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HDCCĐ: Quan sát con chuồn chuồn, con bướm

Trò chơi vận động “Mèo và chim sẻ”

Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- 5T: Trẻ biết tên một số con vật và đặc điểm của con chuồn chuồn, con bướm.

- 4T: Trẻ biết gọi tên các con vật con chuồn chuồn, con bướm

- 2,3T: Trẻ biết gọi tên các con vật con chuồn chuồn, con bướm theo hướng dẫn của cô.

2. **Kỹ năng:** Rèn trẻ kỹ năng quan sát, phát triển ngôn ngữ cho trẻ, trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc

3. **Thái độ:** Trẻ yêu quý bảo vệ những con côn trùng có lợi.

II. Chuẩn bị

Tranh Con chuồn chuồn, con bướm.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD1. HĐCCĐ: Quan sát con chuồn chuồn, con bướm <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ hát: “Con chuồn chuồn”.- Bài hát nói về con vật gì?- Quan sát tranh “con chuồn chuồn”- Con có nhận xét gì về “con chuồn chuồn”?- Con chuồn chuồn có những bộ phận nào?- Chúng mình thấy đuôi con chuồn chuồn như thế nào?- Cánh chuồn chuồn ra sao? + Quan sát tranh con bướm. <ul style="list-style-type: none">- Cô có tranh gì đây?- Chúng mình có biết con bướm sống ở đâu không?- Con bướm di chuyển như thế nào? * Giáo dục trẻ yêu quý bảo vệ những con côn trùng có lợi.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát- Trẻ 5t trả lời- Trẻ quan sát- 2-3 trẻ nhận xét- Trẻ 5t trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ 5t trả lời- Trẻ quan sát- Trẻ 4t trả lời- Trẻ 5t trả lời- Trẻ 3t trả lời- Trẻ lắng nghe
HD2. TCVĐ: Mèo và chim sẻ <ul style="list-style-type: none">- Cô phổ biến cách chơi và luật chơi.- Cho trẻ chơi TC- Cô bao quát trẻ chơi	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ nghe- Trẻ chơi TC
HD3. Chơi theo ý thích <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ chơi theo ý thích	<ul style="list-style-type: none">- Chơi theo ý thích

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Biểu diễn văn nghệ cuối tuần

- Cho trẻ hát các bài hát trong chủ đề
- Cô tổ chức cho trẻ biểu diễn

2. Lau dọn các góc

3. Vệ sinh - Nêu gương - Trả trẻ.

Thứ bảy ngày 10 tháng 01 năm 2026

(DẠY BÙ THỨ 6 NGÀY 2/1/2026)

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Ôn: Làm quen chuỗi hành động: Con kiến đang bò trên lá, con kiến tha được mẩu thức ăn, con kiến đi về tổ

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng, chính xác, mạch lạc chuỗi hành động: Con kiến đang bò trên lá, con kiến tha được mẩu thức ăn, con kiến đi về tổ. Trẻ có thể phát triển thành câu khác dưới sự gợi ý của cô.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, chính xác các chuỗi hành động: Con kiến đang bò trên lá, con kiến tha được mẩu thức ăn, con kiến đi về tổ

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói đúng, đủ các chuỗi hành động theo cô và anh chị.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói các chuỗi hành động theo khả năng

2. Kỹ năng: Rèn khả năng nói đúng từ rõ ràng chính xác, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ: Giáo dục trẻ chăm sóc bảo vệ con vật trong tự nhiên

II: Chuẩn bị:

- Vi deo con kiến

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1. Giới thiệu bài</p> <p>- Cô cho trẻ đọc thơ Kiến tha mồi, sau đó trò chuyện dẫn dắt vào bài</p> <p>HD2. Phát triển bài</p> <p>- Cho trẻ quan sát video con kiến và hỏi. + Cô có video gì đây? - Cô nói mẫu câu " <i>Con kiến đang bò trên lá</i>" 2-3 lần</p> <p>- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân).</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát video con kiến tha thức ăn + Con kiến đang làm gì ? - Cô nói mẫu câu " <i>Con kiến tha mẩu thức ăn</i>" 2-3 lần</p> <p>- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân).</p> <p>+ Chúng mình cùng quan sát tiếp con kiến đang đi đâu? - Cô nói mẫu câu " <i>Con kiến đi về tổ</i>" 2-3 lần</p> <p>- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân).</p> <p>- Ngoài những câu chúng mình vừa làm quen ra bạn nào có thể phát triển thành câu khác nữa?</p> <p>* Trò chơi: “Tranh nào xuất hiện, tranh nào biến mất”</p> <p>- Cô nói tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi và luật chơi.=>Cô củng cố lại. - Cô cho trẻ chơi theo 3 tổ. - Cô nhận xét, động viên và khen trẻ.</p> <p>HD3. Kết thúc</p> <p>- Cô cho trẻ nhẹ nhàng đi ra sân.</p>	<p>- Trẻ trò chuyện - Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói</p> <p>- Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói</p> <p>- Trẻ trả lời - Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ nói</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ hào hứng</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Mời đại diện nhóm lên kể truyện - Con đặt tên truyện cho đội con là gì? - Cô cũng dùng những bức tranh này kể 1 câu chuyện khác cho chúng mình cùng nghe nhé. - Chúng mình hãy đặt tên cho chuyện cô vừa kể? - Cô đặt tên cho câu chuyện là “ Những nghệ sĩ rừng xanh” * Đàm thoại theo nội dung câu chuyện - Các con vừa nghe cô kể câu chuyện có tên là gì? - Trong chuyện có những nhân vật nào? - Họa mi có giọng hót như thế nào? - Còn công hì ra sao? - Thỏ có tài gì? - Một hôm công nói gì với các bạn ? - Họa mi minh họa như thế nào? - Thỏ nói gì với các bạn? - Các khán giả nói như thế nào? - Đến công ra múa thì sao? - Các bạn chê họa mi như thế nào? - Bác voi thấy vậy nói như thế nào? - Và các bạn nói như thế nào? - Qua câu chuyện các con rút ra bài học gì? <p>=> Giáo dục trẻ: Các con ơi qua câu chuyện cho chúng ta thấy chúng ta phải biết đoàn kết vì đoàn kết mới là sức mạnh, có các bạn giúp sức mới thành công trong công việc.</p> <p>HD3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát và vận động bài “Chim mẹ, chim con” ra chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm lên kể truyện - Trẻ đặt tên cho câu chuyện - Chú ý nghe cô kể truyện - Trẻ đặt tên câu chuyện của cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Ý kiến trẻ - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát và đi ra sân
---	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

HDCCĐ: ÔN - DVĐ theo nhịp bài “ Chim chích bông”

TCVĐ: Mèo và chim sẻ

Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5t biết thể hiện cảm xúc vận động nhịp nhàng vỗ tay theo nhịp bài hát “ Chim chích bông ”, biết chơi trò chơi

- Trẻ 4t biết vận động nhịp nhàng vỗ tay theo nhịp bài hát “ Chim chích bông ”, biết chơi trò chơi

- Trẻ 2t, 3t biết vận động nhịp nhàng vỗ tay theo nhịp bài hát “ Chim chích bông ”, biết chơi trò chơi theo các anh chị và hướng dẫn của cô.

2. Kỹ năng : Rèn kỹ năng vận động đúng nhịp bài hát, phát triển khả năng chú ý, ghi nhớ cho trẻ.

3. Thái độ: Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ những con côn trùng có ích và các loài chim.

II. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát
- Mũ mèo và mũ chim sẻ

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1. HĐCD: DVĐ theo nhịp bài “ Chim chích bông</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1 : Cô hát một đoạn bài hát, sau đó hỏi trẻ cô vừa hát bài hát gì ? Của tác giả nào ? - Lần 2 : Cho cả lớp hát lại 2 lần - Các con ơi bài hát này còn hay hơn khi các con vừa hát vừa vận động theo nhịp bài hát đấy. - Lần 3 : Cô hát và vận động theo nhịp bài hát <p>Chim chích bông: Ở bài hát này cô vỗ tay vào từ chim và mở ra từ bông và cứ thế vỗ tay cho đến hết bài hát các con ạ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ hát và vận động theo nhịp bài hát cả lớp 2 lần - Dạy trẻ hát, vận động theo tổ, nhóm, cá nhân (Cô chú ý sửa sai cho trẻ) 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát - Trẻ thực hiện
<p>HĐ2. TCVD: “Mèo và chim sẻ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nêu luật chơi và cách chơi - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần(cô bao quát, hướng dẫn trẻ) 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi
<p>HĐ3. Chơi tự do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi tự do theo ý thích của trẻ (Cô bao quát xử lý tình huống. <p>KT: Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi tự do - Trẻ vào lớp

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Cô cho trẻ đọc bài đồng dao về về loài vật

2. Trò chơi dân gian “ Thả đĩa ba ba”

- Trước khi chơi ta vẽ 2 đường thẳng cách nhau 2-3 mét quy định đó là sông, suối
- Cô và cả lớp đọc bài đồng dao, mỗi từ sẽ chạm vào 1 bạn, từ cuối cùng vào bạn nào thì bạn đó sẽ là đĩa.
- **Cách chơi:**
 - Đĩa đứng ở trong lòng sông đã được quy định, các bạn khác chạy đầu này, chạy đầu kia tìm mọi cách để qua sông. Đĩa rượt đuổi theo để bắt. Đến khi cô hô “ Nước ngập đĩa ngoi lên bờ” thì lúc đó đĩa được phép lên để rượt đuổi các bạn. Khi cô hô “Nước rút” thì đĩa phải trở lại sông.
 - Luật chơi: Nếu đĩa chạm vào ai thì người đó thua và ở lại làm đĩa thay thế.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 4-5 lần
 - Cô quan sát và cùng chơi với trẻ
- 3. Trẻ chơi tự do ngoài trời**

Tổ chuyên môn

Hoàng Thị Lan Anh

Người soạn



Hoàng Thị Mừng